

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 316/2019/HS-ST

Ngày: 21-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh

Bà Trịnh Thị Kim Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 312/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 312/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ tên: **Phạm Quang T** - sinh ngày 26-02-1999 tại: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế H và bà Mai Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17-9-2019, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 20-9-2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Phạm Minh H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 5 đường V, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Thế H, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22-6-2019, Phạm Quang T không có giấy phép lái xe theo quy định một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18K1-237.73 trên đường P hướng từ đường L về đường C, thành phố Đ trong điều kiện mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có hai vạch sơn kẻ liền song song màu vàng ở giữa chia đường thành hai chiều riêng biệt, mặt đường khô ráo, có ánh sáng đèn cao áp, tầm nhìn không bị hạn chế. T điều khiển xe máy đi tại chiều đường bên phải theo hướng T đi cách hai vạch sơn kẻ giữa đường khoảng 02m - 03m với tốc độ khoảng 50km/h. Khi cách khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường P và đường L, phường M khoảng 2m, T quan sát phía trước bên phải có chiếc xe máy biển kiểm soát: 18H2-4389 do anh Phạm Minh H1 điều khiển đang từ đường L vào ngã tư theo hướng từ Quốc lộ 10 về đường P, thành phố Đ với tốc độ khoảng 20km/h và ở vị trí ngay đầu ngã tư, cách mép vỉa hè bên phải (theo hướng anh H1 đi) khoảng 1,5m. T cho rằng sẽ điều khiển xe máy vượt qua được đầu xe máy do anh H1 điều khiển nên T đã quay sang trái rồi điều khiển xe máy và ngã tư mà không giảm tốc độ. Khi xe máy của T đến giữa ngã tư, T quay mặt lại phía trước thì xe của anh H1 đã ở ngay phía trước, cách đầu xe T khoảng 01m. Do khoảng cách quá gần nên T không kịp xử lý và để bánh xe phía trước và phần chắn bùn phía trước của xe T điều khiển xô vào mặt ngoài sàn để chân người lái bên trái và phần cánh yếm chắn gió bên trái xe máy của anh H1 làm anh H1 và chiếc xe bị ngã, đổ trượt rê chệch chéo về phía trước bên phải (theo hướng T đi) khoảng 06m - 07m, còn T và chiếc xe máy biển kiểm soát: 18K1-237.73 bị ngã, đổ trượt rê chệch chéo về phía trước bên trái (theo hướng T đi) khoảng 02m - 03m. Hậu quả: Anh H1 được cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định. Do thương tích nặng nên được chuyển lên Bệnh viện Việt Đức điều trị với thương tích: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt. Còn T bị xây sát ngoài da, không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã kết hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định và các cơ quan chức năng tiến hành dựng lại hiện trường và khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, đồng thời tiến hành các hoạt động điều tra cần thiết để làm rõ tình huống tai nạn giao thông.

Ngày 26-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định giám định tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành vết thương của anh Phạm Minh H1. Ngày 03-9-2019, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định có bản kết luận pháp y về thương tích số 171/19/TgT, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Phạm

Minh H1 là 77%. Cơ chế hình thành vết thương: Đa chấn thương do cơ thể va đập với vật cứng gây thương tích.

Cơ quan điều tra đã thông báo cho anh H1 biết kết quả giám định thương tích nêu trên. Anh H1 đồng ý và không có ý kiến gì khác.

Cơ quan điều tra đã triệu tập ông Phạm Thế H (bố đẻ của T) là người có tên trong giấy đăng ký xe. Tại cơ quan điều tra, ông H khai nhận: Do T nói là đã có bằng lái xe hạng A1 nên ở nhà ông vẫn để chiếc xe máy cùng chìa khóa tại phòng khách của gia đình, T tự ý lấy xe đi và đã gây tai nạn giao thông.

Ngày 09-9-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Quang T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình thi hành lệnh bắt, bị can đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 12-9-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định truy nã Phạm Quang T. Ngày 17-9-2019, Phạm Quang T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Tuyên khai: Bản thân chưa có giấy phép lái xe nhưng đã nói dối bố đẻ là ông Phạm Thế H là đã thi giấy phép lái xe.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Phạm Quang T và gia đình đã đến thăm hỏi và bồi thường cho anh H1 số tiền 20.000.000 đồng. Anh H1 đã nhận và có quan điểm yêu cầu T phải bồi thường thêm cho anh Hiếu 130.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe biển kiểm soát: 18H2 - 4389, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Minh H1, anh Hiếu nhận lại xe và không có đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 315/CT-VKSTPND ngày 31-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Phạm Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang T khai nhận hành vi điều khiển xe máy khi không có giấy phép lái xe đi vào khu vực ngã tư không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ bên phải đã gây tai nạn cho anh Phạm Minh H1 như đã nêu trên. Bị cáo đồng ý yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại anh Phạm Minh H1. Tuy nhiên, do điều kiện bị cáo phải đi chấp hành án và gia đình bị cáo rất khó khăn nên bị cáo xin bị hại giảm một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bị hại anh Phạm Minh H1 trình bày: Anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Quang T. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, anh đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phạm Quang T phải bồi thường cho

anh các khoản sau: Tiền chi phí tại bệnh viện: 35.800.000 đồng; Tiền mua thuốc theo đơn bác sĩ, tiền sữa và các dụng cụ khám chữa bệnh đi kèm: 6.500.000 đồng; Tiền thuê xe cấp cứu đi về và khám lại: 3.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện từ 22-6-2019 đến 11-7-2019 và điều trị tại nhà do không lao động được: 03 tháng x 10.000.000 đồng/tháng = 30.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 10.000.000 đồng; Tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần: 50.000.000 đồng; Tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc trong thời gian nằm viện và tại gia đình: 02 tháng x 5.000.000 đồng/tháng = 10.000.000 đồng; Tiền chi phí đi lại, ăn ở của người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện: 3.000.000 đồng; Tổng cộng: 148.300.000 đồng. Do điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên nay anh chỉ yêu cầu bị cáo Phạm Quang T bồi thường thiệt hại cho anh số tiền 100.000.000 đồng. Gia đình bị cáo Phạm Quang T đã bồi thường cho anh số tiền 20.000.000 đồng trong quá trình điều tra.

Bị cáo Phạm Quang T chấp nhận mức yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại anh Phạm Minh H1 là 100.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Thế H trình bày: Chiếc xe máy biển kiểm sát: 18K1-23773 là tài sản của ông. Do T nói là đã có bằng lái xe hạng A1 nên ở nhà ông vẫn để chiếc xe máy cùng chìa khóa tại phòng khách của gia đình, T tự ý lấy xe đi và đã gây tai nạn giao thông. Nay ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho ông chiếc xe máy biển kiểm sát: 18K1-23773.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phạm Quang T tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 5 Điều 275, Điều 590, Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết vấn đề bồi thường dân sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Quang T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang T, bị hại anh Phạm Minh H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thế H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Quang T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22-06-2019, Phạm Quang T (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18K1 - 237.73 đi đến khu vực ngã tư đường giao nhau giữa đường P và đường L, phường M, thành phố Đ. T điều khiển xe máy đi vào khu vực ngã tư không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho phương tiện đi đến từ bên phải. Vì vậy xe máy do T điều khiển đã xô vào mặt ngoài sàn để chân người lái bên trái và phần cánh yếm chắn gió bên trái của xe máy biển kiểm soát: 18H2 - 4389 của anh Phạm Minh H1. Hậu quả: Anh H1 bị chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt với tỷ lệ thương tích 77% (*Bảy mươi bảy phần trăm*). Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 2 Điều 8, khoản 1 Điều 24 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31-12-2015 của Bộ giao thông vận tải và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp định khung tăng nặng “Không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Xét bị cáo Phạm Quang T phạm tội lần đầu, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử chỉ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ nhưng không thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phân trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại là anh Phạm Minh H1 yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe tổng số tiền 148.300.000 đồng. Bị cáo Phạm Quang T cũng đồng ý với mức yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Phạm Minh H1. Tại phiên tòa, bị hại anh Phạm Minh H1 và bị cáo Phạm Quang T tự nguyện thỏa thuận về mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 100.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Xét thấy, bị cáo Phạm Quang T và gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Hiếu trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phạm Quang T phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 80.000.000 đồng còn lại cho bị hại anh Phạm Minh H1.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe máy biển kiểm sát: 18K1-23773 (đã cũ) là tài sản cá nhân của ông Phạm Thế H - sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định. Do ông H không biết việc bị cáo Phạm Quang T không có giấy phép lái xe theo quy định nên đã cho bị cáo T mượn xe để sử dụng nên Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy biển kiểm sát: 18K1-23773 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Phạm Thế H.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Quang T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cụ thể như sau:

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng.
- Án phí đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của anh Phạm Minh H1: 80.000.000 đồng x 5% = 4.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 03 năm tù (Ba năm tù). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17-9-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 275, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Quang T phải bồi thường cho anh Phạm Minh H1 số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh Phạm Minh H1 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Phạm Quang T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại 01 xe máy biển kiểm sát: 18K1-23773 (đã cũ) cho ông Phạm Thế H - sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn Liên Bách, xã Nam Lợi, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-10-2019).

4. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Phạm Quang T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Phạm Quang T; bị hại anh Phạm Minh H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Thế H được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định